

Quản lí giáo dục kĩ năng sống cho Học sinh trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo Nam Định trong giai đoạn hiện nay (Thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp) : Luận văn ThS. Giáo dục học: 60 14 05 Nguyễn Hữu Đức ; Nghd. : PGS.TS. Hà Nhật Thăng

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Xuất phát từ những yêu cầu của xã hội trong giai đoạn hiện nay

- Cơ hội và thách thức của thời hiện tại.
- Sự phát triển của con người với những khả năng đáp ứng nhu cầu của thực tại.
- Giáo dục kĩ năng sống (GDKNS) thúc đẩy sự phát triển cá nhân và góp phần thúc đẩy hành vi xã hội tích cực.

1.2. Xuất phát từ đặc điểm của học sinh trung học phổ thông(HSTHPT)

- HSTHPT rất nhạy cảm, thích khám phá, muốn được khẳng định và được tôn trọng. Do thiếu kiến thức xã hội, thiếu kinh nghiệm sống nên các em dễ bị lôi kéo và phát triển lệch lạc nhân cách.
- Tổ chức quản lí GDKNS khoa học, hợp lí sẽ giúp các em tự tin, biết lựa chọn cái nên làm, cái cần tránh, có lối sống hài hòa, tích cực.

1.3. Xuất phát từ thực tế, các trường còn bất cập với GDKNS cho HS

- Hiện nay ở các trường phổ thông GDKNS còn “bỏ ngỏ”.
- Trên lớp, việc tích hợp GD các KNS cho HS chưa được GV quan tâm.
- Các HĐGDNGLL được tổ chức còn mang tính phong trào, chưa thực sự chú ý GDKNS cần thiết, HS ít có cơ hội được rèn luyện.

1.4. Xuất phát từ yêu cầu giáo dục KNS đối với HSTHPT Nam Định

Việc quản lí GDKNS cho HS ở trường THPT Trần Hưng Đạo và các trường THPT khác ở Nam Định còn lúng túng. Trường nào mạnh về hoạt động nào thì tổ chức hoạt động đó, nhưng mục đích, nội dung, yêu cầu GD các KNS cho HS cũng chưa rõ ràng rành mạch.

Vì vậy muốn nâng cao hiệu quả của GDKNS cần có sự thống nhất về nhận thức, về những KNS cần thiết, về cách thực hiện và cần có một kế hoạch hoạt động thống nhất.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề xuất những biện pháp quản lí GDKNS cho HS của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể : Các HĐGDNGLL để rèn luyện KNS cho HSTHPT

3.2. Đối tượng nghiên cứu: Các biện pháp quản lí hoạt động GDKNS cho HSTHPT

4. Giả thuyết nghiên cứu

Trong thực tiễn tổ chức GDKNS cho HS ở trường THPT Trần Hưng Đạo và các trường THPT của thành phố Nam Định chưa có sự thống nhất về nhận thức và hoạt động, chưa có sự thực hiện hệ thống. Vì thế việc GDKNS thực hiện không có hiệu quả. Phải chăng trong đó có nguyên nhân lãnh đạo các trường chưa có những biện pháp quản lí thống nhất. Nếu nhà trường quan tâm và có những biện pháp quản lí khoa học, hợp lí, phát huy được những yếu tố tích cực, tạo ra sự thống nhất hành động thì hiệu quả GDKNS sẽ được cải thiện.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu lí luận của việc quản lí GDKNS cho HSTHPT

5.2. Khảo sát, đánh giá thực trạng việc GDKNS và các biện pháp quản lí GDKNS cho HSTHPT Trần Hưng Đạo thành phố Nam Định

5.3- Đề xuất những biện pháp quản lí GDKNS cho HSTHPT nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động thực hiện mục tiêu, nội dung GDKNS

6. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung : Xác định những biện pháp quản lí của nhà trường về các HĐGDNGLL tạo ra sự thống nhất giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện GDKNS cho HSTHPT thông qua các HĐGDNGLL.

- *Về không gian*: Nghiên cứu chủ yếu ở trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định
- *Đối tượng điều tra khảo sát* : Cán bộ quản lý (CBQL), GV, HS, phụ huynh học sinh(PHHS) ở trường THPT Trần Hưng Đạo và một số trường THPT ở thành phố Nam Định..

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Phương pháp nghiên cứu lí thuyết

Thu thập, nghiên cứu các tài liệu có liên quan: văn bản của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Tỉnh,Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, của nhà trường; các sách báo, các bài viết của các nhà nghiên cứu, các nhà giáo dục học,...

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Điều tra bằng hệ thống câu hỏi- Phỏng vấn - Quan sát- Tổng kết kinh nghiệm

7.3. Phương pháp xử lí thông tin dữ liệu

-Thông kê toán học - Phần mềm tin học

8.Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung chính của luận văn được trình bày trong 3 chương.

Chương 1: Cơ sở lí luận của quản lí GDKNS cho HSTHPT

Chương 2 : Thực trạng của việc quản lí GDKNS cho HS ở trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định

Chương 3 : Một số giải pháp quản lí GDKNS cho HS trường THPT Trần Hưng Đạo thông qua các HĐGDNGLL.

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1.1. Sơ lược về lịch sử nghiên cứu vấn đề

-UNESCO đã có thông điệp, để xây dựng một xã hội học tập trong thế kỉ XXI thì các quốc gia cần phải xây dựng tốt bốn trụ cột của giáo dục: *Học để biết và sáng tạo, học để làm, học để cùng chung sống, học để làm người*. Để thực hiện bốn trụ cột này việc giáo dục KNS là rất cấp thiết.

-Trên thế giới đã có 155 nước đưa GDKNS vào nhà trường, trong đó có 143 nước đã đưa vào chương trình chính khóa ở bậc tiểu học và bậc trung học.

-Theo kết quả nghiên cứu ở Việt Nam, nguyên nhân cơ bản quan trọng dẫn đến HS sinh viên có hành vi sai trái về đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật do bản thân HS sinh viên thiếu kỹ năng sống.

- Ngày 22/7/2008 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT về việc phát động phong trào thi đua “ *Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” trong các nhà trường phổ thông giai đoạn 2008-2013, trong đó có nội dung GDKNS.

-Trong xã hội phát triển, con người có nhu cầu lớn về học tập để hiểu biết, làm việc và hòa nhập vào cộng đồng văn minh. Vì thế ngoài việc trang bị kiến thức, cần phải trang bị cho HS các KNS để bảo đảm hạnh phúc cho bản thân, cộng đồng.

-GDKNS cần đòi hỏi sự huy động nguồn lực của gia đình, nhà trường và xã hội. Hiện nay GDKNS tại các trường học chỉ mới tích hợp ở môn giáo dục công dân, hoặc lồng ghép trong một số HĐGDNGLL. Mục đích, nội dung của GDKNS cho HS trong các giờ giảng, trong các hoạt động chưa được xác định đúng mức, rõ ràng vì thế hiệu quả của việc GDKNS còn nhiều hạn chế. Đặc biệt nghiên cứu quản lý GDKNS thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp còn chưa có ai nghiên cứu nhất là ở thành phố Nam Định, nhằm tạo ra sự thống nhất toàn xã hội.

Đề tài nghiên cứu với mong muốn nâng cao hiệu quả quản lý việc GDKNS thông qua các HĐGDNGLL, tạo ra sự thống nhất nhận thức và hành động một cách hệ thống trong nhà trường.

1.2. Một số khái niệm sử dụng để nghiên cứu đề tài

Các khái niệm mang tính khoa học liên quan: Quản lý, quản lý GD, quản lý nhà trường, chức năng quản lý GD, KNS, HĐGDNGLL.

1.2.1. Khái niệm quản lý

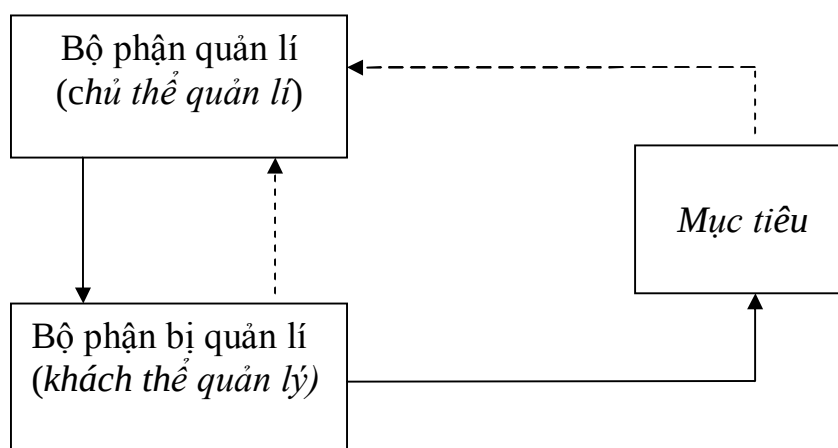
Có ba cách tiếp cận về quản lý:

- Theo thực tiễn - Theo thuyết hành vi - Theo lý thuyết hệ thống

Có nhiều cách hiểu về khái niệm, nhưng tựu chung lại: Quản lý là tác động có định hướng có chủ đích của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý nhằm đưa hệ thống đạt đến mục tiêu đã định và làm cho nó vận hành tiến lên một trạng thái mới về chất.

Mỗi hệ quản lý bao gồm hai bộ phận quan hệ gắn bó khăng khít với nhau: quản lý (chủ thể) và bị quản lý (khách thể). Khi mục tiêu của tổ chức thay đổi sẽ tác động đến đối tượng quản lý thông qua chủ thể quản lý.

Sơ đồ 1.1 Khái quát quá trình quản lý



1.2.2. Khái niệm quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục là hệ thống những tác động có ý thức, hợp quy luật của chủ thể quản lý ở các cấp khác nhau đến tất cả các khâu của hệ thống nhằm

đảm bảo sự vận hành bình thường của các cơ quan trong hệ thống giáo dục, đảm bảo cho sự phát triển và mở rộng hệ thống cả về mặt số lượng cũng như chất lượng.

1.2.3. Khái niệm quản lý nhà trường

Quản lý trường học là quản lý giáo dục được thực hiện trong phạm vi xác định của một đơn vị GD nhà trường, nhằm thực hiện nhiệm vụ GD thế hệ trẻ theo yêu cầu của xã hội.

1.2.4. Chức năng quản lý giáo dục

Có bốn chức năng cơ bản:

Kế hoạch hóa - Tổ chức - Lãnh đạo(chỉ đạo) - Kiểm tra

Nhân tố gắn kết nội dung-chức năng quản lý chính là *quyết định, điều chỉnh, thông tin.*

1.2.5. Kỹ năng sống

KNS là khả năng làm chủ bản thân của mỗi người, khả năng ứng xử phù hợp với những người khác, với xã hội, khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống.

1.2.6. Giáo dục kỹ năng sống

GDKNS chính là quá trình hình thành, rèn luyện và phát triển cho các em khả năng làm chủ bản thân, khả năng ứng xử phù hợp với những người xung quanh trong cộng đồng xã hội và ứng phó tích cực trước các tình huống trong cuộc sống.

1.2.7. Quản lý giáo dục KNS

Quản lý GDKNS cho HS chính là quản lý kế hoạch, nội dung chương trình, phương pháp hình thức tổ chức, sự phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu các nhiệm vụ GD rèn luyện KNS ở HS

1.2.8. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Là hoạt động được tổ chức ngoài giờ học các môn văn hóa trên lớp. Đó là sự tiếp nối hoạt động dạy học trên lớp, là con đường gắn lý thuyết với thực tiễn,

tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, góp phần hình thành 8 năng lực: *năng lực tự hoàn thiện, năng lực giao tiếp ứng xử, năng lực thích ứng, năng lực hợp tác và cạnh tranh, năng lực tổ chức quản lí, năng lực hoạt động chính trị xã hội, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực lao động nghề nghiệp chuyên biệt xã hội.*

1.3. Ý nghĩa của GDKNS cho HSTHPT trong giai đoạn hiện nay

1.3.1.GDKNS góp phần thực hiện mục tiêu GD toàn diện của trường THPT

Mục tiêu của GD phổ thông đã chuyển từ chủ yếu là trang bị kiến thức sang trang bị năng lực cần thiết cho HS, đặc biệt là năng lực hành động, năng lực thực tiễn. Bản chất của GDKNS là hình thành và phát triển cho HS các khả năng: làm chủ bản thân, giao tiếp ứng xử... rõ ràng là phù hợp với mục tiêu GD phổ thông.

1.3.2.GDKNS là quá trình chuẩn bị hành trang cho HS thích ứng với những thách thức của cuộc sống hội nhập và phát triển

- Giữa nhận thức và hành vi của con người có khoảng cách. KNS là cầu nối giúp con người biến kiến thức thành thái độ, hành vi tích cực lành mạnh.

- Trong cuộc sống hội nhập phát triển, người có KNS phù hợp sẽ luôn vững vàng, biết ứng xử tích cực và phù hợp, sẽ thành công hơn và yêu đời. Người thiếu KNS thường bị vấp ngã, dễ bị thất bại trong cuộc sống.

- Bên cạnh việc chuẩn bị hành trang cho cá nhân, GDKNS còn góp phần ngăn ngừa các vấn đề xã hội, giúp nâng cao chất lượng cuộc sống xã hội.

1.4.Vai trò của quản lí GDKNS cho HS trong trường THPT thông qua HĐGDNGLL

1.4.1. Quản lí GDKNS sẽ nâng cao hiệu quả của GDKNS, nâng cao chất lượng GD THPT

- GDKNS cho HS đều phải nhằm đến các mục tiêu trang bị cho HS những kiến thức, giá trị, thái độ và kĩ năng phù hợp để hình thành cho các em những hành vi, thói quen lành mạnh tích cực.

-GDKNS cho HS còn tạo cơ hội thuận lợi cho các em thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình; phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

-Quản lý tốt công tác GDKNS chính là góp phần phát triển nhân cách của HS cũng như nâng cao chất GD toàn diện ở nhà trường phổ thông.

1.4.2. Góp phần phát huy tiềm năng của nhà trường và xã hội, tạo ra sự thống nhất trong hoạt động GDKNS nói riêng, thực hiện mục tiêu GD HSTHPT nói chung trong giai đoạn hiện nay

- GDKNS đòi hỏi có sự phối kết hợp tham gia của 3 môi trường GD: gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội. Trong sự phối kết hợp này nhà trường giữ vai trò chủ đạo.

- Có kế hoạch tổng thể để huy động tích cực các nguồn lực trong và bên ngoài nhà trường phục vụ cho công tác GDKNS..

1.5. Những nội dung của quản lý GDKNS ở trường THPT thông qua HĐGDNGLL

1.5.1. Xác định mục tiêu giáo dục KNS cho HSTHPT

Một là: Trang bị cho HS những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp. Hình thành cho HS những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực, loại bỏ những hành vi thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày.

Hai là: Tạo cơ hội thuận lợi để HS thực hiện rèn luyện KNS

1.5.2. Xác định hệ thống KNS phù hợp với HSTHPT

Kỹ năng tự nhận thức - Kỹ năng xác định giá trị- Kỹ năng kiểm soát cảm xúc- Kỹ năng ứng phó với căng thẳng- Kỹ năng hợp tác- Kỹ năng giao tiếp ứng xử

- Kỹ năng tư duy sáng tạo

1.5.3. Xây dựng kế hoạch thực hiện

- Kế hoạch GDKNS phải phù hợp với đặc điểm của nhà trường, của địa phương.

- Huy động được các nguồn lực tham gia GD một cách tích cực.

- Có sự tham gia đóng góp xây dựng của lực lượng HS, vì các em là chủ thể chính trong hoạt động GD.

1.5.4. Xác định hình thức tổ chức GDKNS cho HSTHPT

-Hiện nay không có môn học GDKNS.Việc GDKNS chỉ lồng ghép tích hợp ở một số môn học, nhưng nội dung GDKNS thường bị lu mờ hoặc không đề cập tới do chương trình giảng dạy còn nặng nề.

- Với đặc thù riêng, HĐGDNGLL là điều kiện tốt để các nhà trường tổ chức GDKNS cho HS.

1.5.5. Xác định phương pháp, cách thức quản lí thực hiện.

-Trên cơ sở kế hoạch được lập ra, phương pháp thực hiện cần phải hết sức mềm dẻo, phù hợp để đạt được mục đích yêu cầu đề ra.

- Khai thác được tiềm năng nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội.

- Có nhiều hình thức đa dạng, phong phú để HS thực sự phát huy vai trò là chủ thể, sáng tạo trong tất cả các hoạt động

1.5.6. Đánh giá hiệu quả giáo dục KNS

Xác định mục tiêu, nội dung, các hình thức và quy trình đánh giá hiệu quả GDKNS cho HS.

1.6. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc quản lí GDKNS cho HSTHPT thông qua HĐGDNGLL

1.6.1. Mục tiêu GDTHPT và yêu cầu GDKNS

Là yếu tố định hướng cho công tác GD, cần bám sát mục tiêu và yêu cầu.

1.6.2. Nhận thức của các lực lượng tham gia quản lí và GDKNS cho HSTHPT

-Các lực lượng tham gia quản lí và GD cần hiểu biết về : khái niệm KNS, sự cần thiết, ý nghĩa vai trò, những nội dung của GDKNS cho HS trong các HĐGDNGLL; vai trò chức năng nhiệm vụ và mối quan hệ giữa các lực lượng tham gia GD

- Do trình độ nhận thức, nhà trường cần có sự tuyên truyền GD cho phù hợp với mỗi loại lực lượng GD.

1.6.3. Đặc điểm của học sinh THPT

- Ở độ tuổi 15-18 là thời kì nhân cách của các em đang phát triển hướng tới ổn định.

- Về thể chất, sinh lí: đây là giai đoạn phát triển nhanh trong cuộc đời, vì thế các em có điều kiện thuận lợi cho các hoạt động học tập, thể thao, văn nghệ.

- Có sự phát triển tự ý thức. các em thích tìm hiểu, khám phá, thích được khẳng định, thích được mọi người tôn trọng. Đây là đặc điểm nổi bật trong sự phát triển nhân cách của HSTHPT. Vì thế thầy cô giáo, cha mẹ HS cần có sự quan tâm khuyến khích tính sáng tạo, tránh lí thuyết suông, áp đặt, giúp các em định hướng đúng hành động của mình.

1.6.4. Trình độ của đội ngũ giáo viên THPT

- Đội ngũ GV các trường THPT có trình độ tốt nghiệp Đại học hoặc Thạc sĩ, có kiến thức tâm lí và nghiệp vụ sư phạm. Hầu hết là yêu nghề và gắn bó với công việc của mình.

- Tuy nhiên, do trình độ nhận thức chưa đồng đều, vẫn còn một số ít các thầy cô giáo còn chưa mẫu mực, chưa quan tâm GD đạo đức, nhân cách cho HS. Vì vậy nhà trường cần làm tốt công tác GD tư tưởng nhận thức cho cán bộ, GV, công nhân viên về vai trò trách nhiệm của mình trong việc GDHS

1.6.5. Những điều kiện để thực hiện giáo dục KNS cho học sinh THPT.

- Cần tổ chức hoạt động nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kiến thức GDKNS cho cán bộ, GV, công nhân viên trong nhà trường.

- Có kế hoạch, nội dung, mục đích, yêu cầu, hình thức, điều kiện cơ sở vật chất, tài chính tổ chức tốt các chương trình HĐGDNGLL, tạo cơ hội cho HS được tham gia rèn luyện KNS.

Tiểu kết chương 1

- Hoạt động của con người là đa dạng với nhiều kiểu loại khác nhau, đòi hỏi phải có KNS để thích ứng.

- Đối với HSTHPT, các KNS là không thể thiếu được trong quá trình học tập, rèn luyện của các em. Các hoạt động tập thể là con đường tốt nhất để HS được rèn luyện các KNS. Các biện pháp quản lí GDKNS cho HS thông qua các chương trình HĐGDNGLL cần bám sát mục tiêu giáo dục THPT, những nội dung hoạt động phải cụ thể, có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí HS, phù hợp với đặc điểm của nhà trường, của địa phương.

Chương 2: THỰC TRẠNG CỦA VIỆC QUẢN LÝ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG Ở TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO NAM ĐỊNH

2.1. Vài nét về trường THPT Trần Hưng Đạo thành phố Nam Định

Trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định được thành lập từ năm 1966, tại quê hương các Vương triều nhà Trần. Trường có truyền thống dạy tốt học tốt, là trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001-2010. Thành tích của nhà trường về trí dục, đức dục cũng như kết quả các hoạt động văn nghệ thể thao đã được các cấp lãnh đạo quản lí ghi nhận.

2.2. Thực trạng nhận thức của các lực lượng về việc GD và quản lí GDKNS

Tác giả đã tiến hành khảo sát ở một số trường (theo tỉ lệ tương đối) trên địa bàn thành phố Nam Định. Cụ thể như trong bảng 2.1.

Bảng 2.1: Số lượng GV, PH, HS được khảo sát theo trường

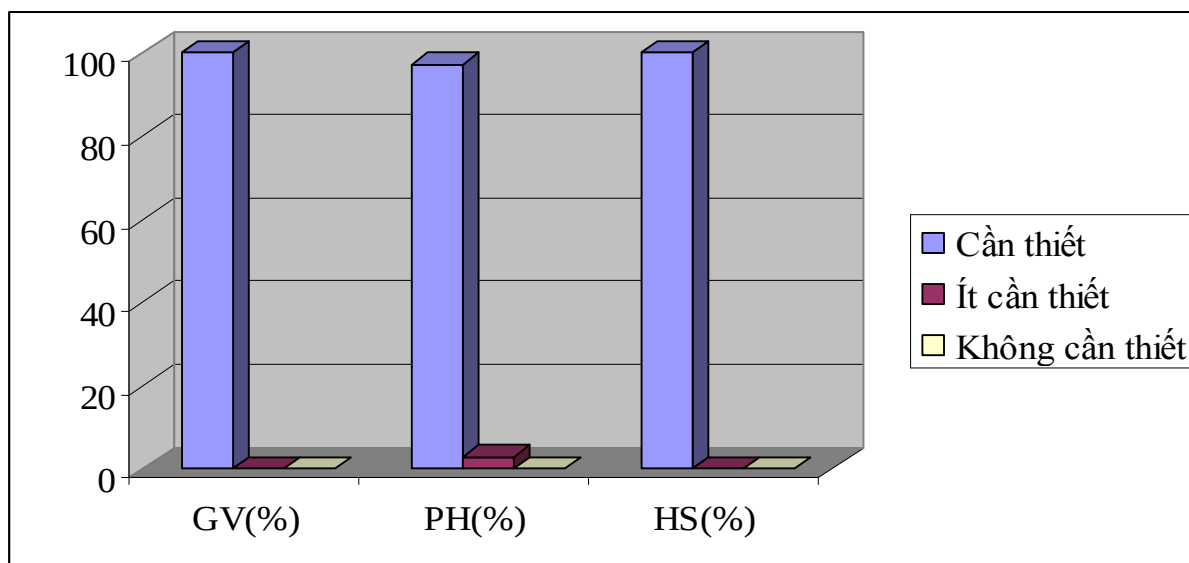
<i>Đối tượng khảo sát</i>	<i>CBQL, GV PHHS</i>	<i>HS Lớp 10</i>	<i>HS Lớp 11</i>	<i>HS Lớp 12</i>	<i>Tổng số mỗi trường</i>
<i>Trường khảo sát</i>					
THPT Trần Hưng Đạo	105	35	40	50	230
THPT chuyên Lê Hồng Phong	20	20	25	30	95
THPT Nguyễn Huệ	20	15	15	20	70
THPT DL Trần Nhật Duật	10	10	15	15	50
<i>Tổng số điều tra khảo</i>	155	80	95	115	445

Ngoài phiếu khảo sát, tác giả còn trao đổi trực tiếp với một số CBQL, GV.

2.2.1. Nhận thức về tầm quan trọng của việc GDKNS

Tác giả đã nêu câu hỏi cho GV, PH, HS với ý: *các em HS có cần thiết phải bồi dưỡng rèn luyện KNS không*. Kết quả thu được : 100% GV và HS, 96.97% PH cho rằng cần thiết. (biểu đồ 2.1)

Biểu đồ 2.1: Nhận thức của GV,PH,HS về sự cần thiết phải bồi dưỡng rèn luyện KNS



Khi trò chuyện trao đổi trực tiếp với CBQL, GV, PH tác giả còn biết được việc rèn luyện KNS cho HS là cần thiết vì những lí do như : ít được giáo dục ở gia đình, do đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi, sự chuẩn bị vào cuộc sống,...

2.2.2.Thực trạng nhận thức về những KNS cần giáo dục cho HSTHPT

Có 5 KNS cần được GD cho HS ở trong trường THPT: *giao tiếp ứng xử, tự nhận thức, tự xác định giá trị, hợp tác, kiểm soát cảm xúc.*

2.2.3.Thực trạng nhận thức về vai trò, ý nghĩa của HĐGDNGLL trong việc giáo dục rèn luyện KNS cho HS ở trường THPT

- Tác giả đã đưa ra 5 cách tổ chức hoạt động GDKNS: *hoạt động dạy học các môn, sinh hoạt đoàn thanh niên, các câu lạc bộ , HĐGDNGLL, tư vấn* .Kết quả cho thấy cách *qua tổ chức HĐGDNGLL* được cho có hiệu quả nhất (Với 62.50% GV, 50.00 % PH, 53.73% HS lựa chọn) .

- Các tiêu chí nói về ý nghĩa của HĐGDNGLL trong GDKNS cho HS đều được các lực lượng GD đánh giá cao.

2.3. Thực trạng việc GD rèn luyện KNS cho HS ở trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định.

- Có 59.38 % GV; 56.06 % PH; 71.64% HS nhận định HS hiện nay chưa có ý thức rèn luyện KNS trong HĐGDNGLL.

- Có 100% GV, 78.79% PH và 91.04% HS nhận định việc GD rèn luyện KNS cho HS qua HĐGDNGLL hiện nay là chưa tốt.

- HS nhà trường tham gia các công việc trong HĐGDNGLL từ 29.85 % đến 61.19%. (các trường khác trong thành phố: từ 20.34 % đến 45.76 %)

2.4. Thực trạng việc quản lí GDKNS cho HS ở trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định

Nhà trường đã cố gắng đưa ra những biện pháp quản lí HĐGDNGLL nhằm hướng tới mục đích GD rèn luyện KNS cho HS của mình dưới các nội dung, hình thức tổ chức khác nhau và thời gian hoạt động thường được tiến hành ngay từ đầu năm học. Nhưng do sự nhận thức của một số ít lực lượng GD và HS còn chưa đúng đắn, cùng với các điều kiện quản lí tổ chức của nhà trường còn hạn chế, cho nên các HĐGDNGLL của HS chưa đạt được hiệu quả GD như mong muốn

2.5. Những ưu điểm, những tồn tại trong việc quản lí GDKNS cho HS trường THPT Trần Hưng Đạo trong thời gian vừa qua.

Về ưu điểm :

-Có kế hoạch quản lí HĐGDNGLL, có sự đóng góp của GV,PH, đại diện HS, được thông báo rộng rãi.

-Cán bộ,GV,PH, HS đã có ý thức quan tâm tới các hoạt động tập thể nhằm GD rèn luyện KNS

- Các biện pháp quản lí HĐGDNGLL đã có tác dụng GDKNS cho HS, góp phần xây dựng nhà trường thân thiện, nâng cao chất lượng GD toàn diện.

Những tồn tại :

- Nhận thức về GDKNS qua HĐGDNGLL của GV,PH,HS còn chưa đầy đủ và sâu rộng.

-Mục đích, nội dung, yêu cầu rèn luyện KNS trong HĐGDNGLL chưa rõ ràng.

- Hình thức, nội dung chưa phong phú, chưa thực sự hấp dẫn với HS. HS ít có cơ hội GDKNS qua HĐGDNGLL

-Các điều kiện chuẩn bị cũng như công tác tổ chức một số HĐGDNGLL chưa chu đáo, còn lúng túng.

2.6. Nguyên nhân của thành công và tồn tại trong việc quản lí GDKNS thông qua HĐGDNGLL ở trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định

Nguyên nhân thành công:

- Đội ngũ cán bộ quản lí GD của nhà trường có quan điểm nhận thức đúng về vai trò ý nghĩa của các HĐGDNGLL đối với việc GD rèn luyện KNS cho các em. Từ đó nhà trường đã có kế hoạch, nội dung chương trình hoạt động.
- Nhà trường đã khơi gợi và phát huy được những mặt mạnh trong một số lĩnh vực hoạt động nhiều HS ưa thích. Huy động được những nhân tố tích cực tham gia với các công việc đúng người, đúng lúc.
- Đã làm được công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh nhà trường nhằm thu hút sự quan tâm giúp đỡ của các lực lượng bên ngoài nhà trường cho công tác GD

Nguyên nhân tồn tại:

- HS ít được giao các công việc cụ thể, ít có cơ hội được rèn luyện và khẳng định, các em còn e ngại rụt rè trong hoạt động
- Chương trình học tập trong các giờ học chính khóa nặng nề, quá tải. Sự hướng dẫn cùng với nội dung GD rèn luyện KNS cho HS trong các giờ học trên lớp cũng như các HĐGDNGLL ở bậc THPT hiện nay còn “bỏ ngỏ”,
- GV, PH, HS chưa hiểu hết vai trò ý nghĩa của GDKNS cho HS, chưa biết làm thế nào để GD tốt KNS.
- Sự quan tâm GD rèn luyện KNS cho HS chưa được các lực lượng bên ngoài xã hội quan tâm đúng mức. Việc phát huy các nguồn lực bên ngoài nhà trường chưa khai thác hết tiềm năng.
- Áp lực thi cử đối với HS tương đối lớn. PH,HS có mục tiêu cao cả là phải thi đỗ vào đại học. Vì thế thời gian các em giành để học tập quá nhiều,ít có thời gian tham gia vào các HĐGDNGLL.

Tiểu kết chương 2

Qua kết quả khảo sát thực trạng, bước đầu tác giả một vài kết luận như sau :

- Công tác tuyên truyền GD nâng cao nhận thức cho GV,PH, HS về GDKNS trong các HĐGDNGLL thực tế chưa được đầy đủ, chưa được sâu rộng.
- Việc xác định mục tiêu, nội dung GDKNS cho HS chưa rõ ràng, HĐGDNGLL chưa phù hợp với đặc điểm điều kiện của nhà trường và địa phương.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch tổng thể việc GDKNS cho HS để phù hợp với các khối lớp chưa được rõ ràng. Mỗi HS chưa thực sự được giao việc cụ thể, do đó ít có cơ hội được rèn luyện KNS
- Việc huy động các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho công tác quản lí GDKNS cho HS còn có những bất cập, chưa phát huy được những mặt mạnh trong đội ngũ cán bộ,GV, nhất là lực lượng PHHS.
- Chưa có quy trình kiểm tra đánh giá của ban chỉ đạo đối với các HĐGDNGLL nhất là việc đề các tập thể lớp, HS tự đánh giá hiệu quả của HĐGDNGLL đối với việc GDKNS cho HS. Vì thế nhà trường chưa nâng tầm các hoạt động đề GDKNS cho HS đạt hiệu quả tốt hơn.

Thực trạng trên đây là cơ sở đề xuất những biện pháp quản lí GD giúp HS rèn luyện tốt nhất các KNS trong HĐGDNGLL ở trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định.

Chương 3: MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠONAM ĐỊNH QUA CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

3.1. Một số nguyên tắc xây dựng biện pháp

3.1.1. Biện pháp phải phục vụ cho mục tiêu GDTHPT

- Về kiến thức : HS nâng cao hiểu biết, tiếp thu các giá trị giá trị tốt đẹp, củng cố mở rộng kiến thức, có ý thức trách nhiệm, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp
- Về kĩ năng: Củng cố các kĩ năng cơ bản, phát triển các năng lực chủ yếu như: năng lực tự hoàn thiện, năng lực giao tiếp ứng,...
- Về thái độ : Bồi dưỡng nhân sinh quan, thế giới quan khoa học.

3.1.2. Biện pháp quản lý phải tác động vào các nhân tố của hoạt động quản lý GD KNS

- GD phổ thông còn có mục tiêu hình thành cho HS một số kĩ năng cơ bản cần thiết trong học tập, cuộc sống (vận dụng kiến thức, hành động ứng dụng, giải quyết tình huống,..)
- Sự đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục phải bám sát sự đổi mới về mục tiêu. Khi ngồi trên ghế nhà trường HS cần được rèn luyện các KNS cần thiết thông qua hoạt động thực tiễn. Đó là cơ sở cho sự hình thành và phát triển nhân cách người công dân tương lai.
- Biện pháp quản lý GD phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí tuổi HSTHPT. Thông qua hoạt động được tổ chức một cách hợp lí, những nguyện vọng năng lực mới của HS sẽ được thỏa mãn.

3.1.3. Biện pháp quản lý phải phát huy được tổng thể những yếu tố tích cực của hoạt động giáo dục KNS

- Theo quan điểm đổi mới GD, cả thầy và trò đều là chủ thể của quá trình hoạt động. Các biện pháp phải phát huy vai trò của GV, phát huy được tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS trong việc tổ chức các HĐGDNGLL.
- HS giữ vai trò chủ thể, tự triển khai hoạt động, tự giải quyết tình huống nảy sinh, tự đánh giá dưới sự cổ vũ của GV.

-Thầy cô giáo phải thực sự có niềm tin ở HS, tạo được quan hệ phù hợp giữa thầy và trò, giúp các em có niềm tin, mạnh dạn sáng tạo, khẳng định được tính chủ thể của mình trong hoạt động.

3.1.4. Biện pháp phải có tính khả thi

- Các biện pháp quản lí GD phải chú ý đến đặc điểm, điều kiện của trường, địa phương.

- Cần có sự sáng tạo nội dung để hoạt động thêm phong phú, phát huy tinh thần trách nhiệm và lòng say mê của HS.

3.2.Một số biện pháp quản lí GDKNS của trường THPT Trần Hưng Đạo Nam Định

3.2.1. Quản lí xác định mục tiêu, nội dung GDKNS cho HSTHPT phù hợp với đặc điểm điều kiện Nam Định

- Thành phố Nam Định là đô thị loại II thuộc tỉnh có mức thu nhập thấp. HS có truyền thống hiếu học và học giỏi.

- Trường Trần Hưng Đạo có 78.43% HS nội thành, 21.57 % HS ngoại thành. Số HS vùng ngoại thành lại ở rải rác các xã, vùng quê thuộc 8 huyện của tỉnh Nam Định và tỉnh Hà Nam.

3.2.1.1. Xác định mục tiêu của quản lí GDKNS cho HS thông qua chương trình HGDNGLL

- Xác định được hệ thống KNS phù hợp với các khối lớp.

- Xác định được một kế hoạch tích hợp lồng ghép những KNS vào chương trình HGDNGLL từ lớp 10 đến lớp 12

- Xác định những tiêu chí đánh giá hiệu quả GD KNS cho HS thông qua chương trình HGDNGLL

3.2.1.2. Xác định nội dung quản lí GDKNS cho HS thông qua chương trình HGDNGLL

- Quản lí tổ chức thống nhất những nội dung GDKNS cơ bản cần GD cho HS toàn trường từ lớp 10 đến lớp 12.

- Xây dựng kế hoạch GDKNS tích hợp và lồng ghép vào các chủ đề của HĐGDNGLL, nhưng vẫn giữ nguyên những mục tiêu, nội dung của chương trình HĐGDNGLL.
- Quản lý việc huy động các nguồn lực phục vụ cho việc GD KNS và HĐGDNGLL trong và ngoài nhà trường.
- Xác định các tiêu chí, quy trình kiểm tra đánh giá hiệu quả GD KNS thông qua chương trình HĐGDNGLL.

3.2.2. Tổ chức xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch tổng thể việc giáo dục KNS phù hợp với các khối lớp HSTHPT

3.2.2.1. Mục tiêu của biện pháp

Giúp GV và HS: Hiểu được ý nghĩa, biết cách xây dựng kế hoạch hoạt động tổng thể, kế hoạch phù hợp trường, lớp, có ý thức và tự tin, biết chia sẻ khi thực hiện kế hoạch GD

3.2.2.2. Cách thực hiện

Bước 1: Trang bị những kiến thức cơ bản:

- Nghiên cứu đặc điểm của các chủ đề HĐGDNGLL để xác định những KNS cần lồng ghép vào hoạt động GDKNS cho HS
- Xây dựng kế hoạch
- Thảo luận thống nhất kế hoạch thực hiện
- Tập huấn, chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất.

Bước 2: Chỉ đạo làm điểm, rút kinh nghiệm

Bước 3: Chỉ đạo triển khai đại trà thực hiện kế hoạch toàn trường.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

3.2.3. Quản lý kế hoạch bồi dưỡng nhận thức và trang bị phương pháp GDKNS cho các chủ thể tham gia G KNS

Dựa trên quan điểm: - *Lấy xây để chống-Nâng vị thế HS đặt niềm tin vào thế hệ trẻ- Đa dạng hóa hình thức- biến áp lực thành động lực* làm tư tưởng trong công tác giáo dục nhận thức

Các loại hình thức HĐGDNGLL:

**) Xen kẽ với học tập các môn học trên lớp: hàng ngày-hàng tuần-hàng tháng*

**) HĐGDNGLL theo chủ đề*

**) Các hoạt động đáp ứng yêu cầu xã hội*

3.2.3.1- Mục tiêu của biện pháp

Các lực lượng GD và HS: Hiểu rõ, đầy đủ, sâu sắc hơn, có thái độ nghiêm túc, biết tổ chức các hoạt động một cách hiệu quả việc rèn luyện KNS trong HĐGDNGLL.

3.2.3.2. Cách thực hiện

Hội thảo tập huấn, cấp phát tài liệu, kết hợp với các phương tiện thông tin đại chúng khác

3.2.4. Kế hoạch hóa việc sử dụng các nguồn lực phục vụ giáo dục KNS trong và ngoài nhà trường.

3.2.4.1. Mục tiêu của biện pháp

Cân đối các nguồn lực trong nhà trường, thực hiện xã hội hóa, đề cao vai trò trách nhiệm của các lực lượng GD

3.2.4.2. Cách thực hiện

Bước 1: Cơ cấu tổ chức, dự kiến cơ sở vật chất phương tiện, tài chính.

Bước 2: Huy động các nguồn lực bên ngoài nhà trường

Bước 3: Bàn bạc, chia sẻ, thống nhất, công khai kế hoạch nguồn lực

Bước 4: Giám sát, kiểm tra, việc huy động các nguồn lực.

Bước 5: Đánh giá kết quả, tổng kết các hoạt động

3.2.5. Quản lý việc xây dựng quy trình kiểm tra đánh giá hiệu quả của hoạt động GDKNS cho HS

3.2.5. Mục tiêu của biện pháp

Nhà trường biết được kết quả, HS biết cách đánh giá mình và người khác, phát huy tính tích cực, khắc phục mặt còn yếu trong GDKNS

3.2.5.2. Những căn cứ để xây dựng quy trình kiểm tra đánh giá

- Kế hoạch, tiêu chí, chuẩn mực cụ thể đối với từng loại hoạt động.
- Có thể định tính, định lượng hoặc được sự thừa nhận của tập thể.
- Đặc điểm, điều kiện hoàn cảnh trong quá trình tham gia các hoạt động GD .

3.2.5.3. Hình thức kiểm tra đánh giá

- Quản lí cấp trên kiểm tra đánh giá
- Kiểm tra chéo giữa các đơn vị
- Các đơn vị, cá nhân tự kiểm tra đánh giá

3.2.5.4. Cách thực hiện xây dựng quy trình

Bước 1: Xây dựng các tiêu chí đánh giá.

Bước 2: Xác định quy trình

Bước 3: Chuẩn bị phương tiện/Kĩ thuật kiểm tra đánh giá

Bước 4: Tổ chức thực hiện

Bước 5: Sử dụng kết quả tự đánh giá của HS

3.3. Khảo sát tính khả thi và sự cần thiết của các biện pháp đề xuất

- Tính cấp thiết: Biện pháp *Quản lí kế hoạch bồi dưỡng nhận thức và trang bị phương pháp GDKNS cho các chủ thể tham gia GDKNS cho HS* đã được GV, PH và HS cho là *rất cần thiết* ở mức cao nhất.(85.64%GV-71.29% PH-79.43% HS).Các biện pháp khác đều được GV, PH, HS đồng thuận về sự cần thiết ở mức cao.

- Tính khả thi: Tác giả chỉ hỏi ý kiến của CBQL, GV.Kết quả cho thấy: Phần lớn CBQL,GV cho rằng các biện pháp có tính khả thi.

Tiểu kết chương 3

Các biện pháp quản lí GDKNS cho HS phải bám sát mục tiêu GD phổ thông,vừa phù hợp với điều kiện Nam Định, phát huy được tổng thể các yếu tố tích cực và có tính khả thi. Qua khảo sát ý kiến của các CBQL,GV,PH và HS về các biện pháp quản lí GDKNS cho HS trong các HĐGDNGLL nêu ra ở trên, chúng ta có thể thấy rằng các biện pháp đó đều cần thiết và có khả năng thực hiện được để GD KNS cho các em.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Từ những phân tích số liệu nghiên cứu ở các chương 1, 2, 3 tác giả nhận thấy rằng mục đích, nhiệm vụ của đề tài đã được hoàn thành. Bước đầu tác giả rút ra một số kết luận như sau:

1.1. GD rèn luyện KNS cho HS thông qua các HĐGDNGLL là rất cần thiết

1.2. Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy: Mặc dù CBQL, GV đều có nhận thức đúng về KNS nhưng kết quả GD rèn luyện KNS cho HS khi tổ chức HĐGDNGLL chưa cao.

1.3. Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do: Kế hoạch quản lí GDKNS chưa có mục tiêu, nội dung rõ ràng, hình thức chưa đa dạng, còn đơn điệu, nội dung chưa phù hợp. HS ít có cơ hội được phát huy tính tích cực, chủ động và khả năng của mình trong các HĐGDNGLL. Nhà trường và các bậc cha mẹ HS chưa chú ý đúng mức đến việc GD rèn luyện các KNS cho HS qua HĐGDNGLL. Các nguồn lực bên trong và ngoài nhà trường chưa được phát huy hết tiềm năng. Công tác giáo dục tư tưởng cho HS nhận thức đúng về KNS và GDKNS trong HĐGDNGLL chưa chú trọng đúng mức. Các em chưa được tạo điều kiện để biết kiểm tra đánh giá và tự kiểm tra đánh giá.

1.4. Dựa trên cơ sở lí luận và thực tiễn trên, tác giả đã nghiên cứu và đề xuất 5 biện pháp quản lí GDKNS cho HS thông qua HĐGDNGLL, đó là:

- Xác định mục tiêu, nội dung GD KNS cho HS trong các HĐGDNGLL phù hợp với đặc điểm điều kiện của Nam Định.
- Xây dựng kế hoạch tổng thể nhằm thực hiện việc GD KNS cho HS trong các HĐGDNGLL.
- Quản lí kế hoạch bồi dưỡng nhận thức và trang bị phương pháp GD KNS cho các chủ thể tham gia GD KNS cho HS trong các HĐGDNGLL.
- Kế hoạch hóa việc sử dụng các nguồn lực phục vụ GDKNS trong và ngoài nhà trường.

- Xây dựng quy trình kiểm tra đánh giá hiệu quả của hoạt động GDKNS cho HS trong các HĐGDNGLL

1.5. Kết quả hỏi ý kiến khảo sát về các giải pháp quản lí GDKNS cho HS trường THPT quan HĐGDNGLL cho thấy : Các giải pháp mà đề tài đề xuất là phù hợp, đúng đắn, cần thiết và có tính khả thi.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với các cấp quản lí chỉ đạo

- Tổ chức các hoạt động nhằm bồi dưỡng nâng cao nhận thức và tập huấn cho CBQL, GV, HS về KNS, các hình thức HĐGDNGLL nhằm GDKNS cho HS.

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện chương trình HĐGDNGLL một cách nghiêm túc, có kiểm tra đánh giá hiệu quả GDKNS đối với các hoạt động này.

2.2. Với nhà trường THPT

- Cần lấy xây để chống, đề cao và đặt niềm tin, đa dạng hóa hình thức để biến áp lực thành động lực làm phương châm tổ chức các hoạt động GD nhằm GD rèn luyện KNS cho HS.

- Cần xây dựng kế hoạch một cách tổng thể về GDKNS cho HS qua HĐGDNGLL. Các kĩ năng này cần được cụ thể hóa bằng những hoạt động của từng lớp và phải đưa vào chương trình rèn luyện cụ thể, phù hợp.

- Xây dựng các tiêu chí và quy trình hướng dẫn các em kiểm tra đánh giá và tự đánh giá hiệu quả của các HĐGDNGLL trong việc GDKNS

- Cần thực hiện tốt công tác xã hội hóa để tranh thủ các nguồn lực bên ngoài hỗ trợ trong công tác GDKNS cho HS.

- Cần quan tâm, tạo điều kiện để giúp GV có thể tổ chức, hướng dẫn HS tham gia một cách dễ dàng các HĐGDNGLL.

- Cần tạo ra các phong trào thi đua giữa các lớp để gây sự hứng thú nhiệt tình của các em HS khi tham gia các HĐGDNGLL.

2.3. Với GVCN, cán bộ Đoàn, các GV trong ban HĐGDNGLL

- Cần nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc kế hoạch HDDGDNGLL. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể để các em có cơ hội được GD rèn luyện KNS khi tham gia các HĐGDNGLL

- Khi tổ chức các HĐGDNGLL, GV cần chú ý tăng cường hướng dẫn cho HS rèn luyện các KNS bằng các hoạt động thực hành, các tình huống giao tiếp ứng xử,...

- Kinh nghiệm, lòng nhiệt tình, ý thức trách nhiệm, sự chia sẻ, sự sáng tạo là yếu tố quan trọng trong quá trình tổ chức các HĐGDNGLL.

2.4. Với HS THPT

Cần tích cực, chủ động trong việc tham gia các HĐGDNGLL dưới sự hướng dẫn của các thầy cô giáo ở đơn vị lớp mình cũng như các phong trào hoạt động tập thể của nhà trường.

Tác giả tin tưởng rằng nếu thực hiện được đồng bộ các giải pháp và những khuyến nghị đã nêu trên thì KNS của HS trong các HĐGDNGLL cũng như chất lượng GD ở trường THPT Trần Hưng Đạo và các trường THPT trong thành phố Nam Định sẽ được nâng cao hơn.